

Lòng Tha Thứ

Có bao giờ có người nào làm điều gì hoặc nói một lời nào khiến quý vị bị tổn thương hoặc đau đớn không? Chắc chắn là có. Không ai là không từng bị người khác gây tổn thương, đau đớn bằng cách này hay cách khác. Nhiều khi người gây tổn thương cho chúng ta là người mà ta gần gũi yêu thương nhất, là người ta hy sinh thì giờ, sức lực và cả tiền bạc nữa, để mang lại niềm vui và hạnh phúc cho người đó. Có khi người làm cho chúng ta tổn thương là cha mẹ hay con cái của chúng ta, có khi đó chính là người bạn đời yêu dấu của chúng ta. Khi nghĩ lại điều người đó làm có lẽ chúng ta vẫn còn buồn giận, đau đớn và có thể tự nhủ rằng mình sẽ tránh không gặp người đó hoặc không bao giờ làm một điều gì cho người đó nữa, vì người đó đã gây tổn thương cho chúng ta quá nhiều.

Khi một người gây tổn thương cho chúng ta, nếu chúng ta thương người đó càng nhiều thì nỗi đau đớn càng lớn, càng sâu đậm, do đó chúng ta càng khó quên và khó tha thứ. Tuy nhiên, điều kinh khủng mà ít ai nghĩ đến là, nếu không tha thứ cho người gieo đau buồn thiệt hại cho mình, chúng ta trở thành nạn nhân của người đó và chúng ta tự giam mình trong ngục tù cay đắng, ngục tù đó sẽ cướp mất niềm vui trong cuộc đời chúng ta.

Philip Yancey, một văn sĩ Tin Lành, trong quyển sách nói về ân sủng của Chúa và ân sủng trong đời sống người theo Chúa, đề cập đến vấn đề tha thứ như sau: “Khi một người gây tổn thương hay thiệt thòi cho tôi, tôi sẽ có hàng trăm lý do để không tha thứ cho người đó. Trước hết, tôi không tha thứ vì tôi phải dạy cho người đó một bài học, vì tôi không muốn người đó tiếp tục gây đau khổ cho người khác. Tôi không tha thứ vì ít ra người đó phải lãnh lấy hậu quả của việc mình làm, không tha thứ là tôi giúp cho người đó nhìn thấy vấn đề để biết xử sự khôn ngoan hơn. Tôi cũng có thể viện lý do rằng, tôi là nạn nhân tại sao tôi phải tha thứ? Tôi là người vô tội, sao tôi lại phải giải hòa trước? Làm sao tôi tha thứ được khi người đó chưa nhìn thấy lỗi của mình? Tại sao tôi là người bị tổn thương mà tôi lại phải hy sinh, phải chịu thiệt thòi thêm nữa?”

Trong đời sống hằng ngày, trong mối quan hệ với người thân yêu, chúng ta không thể tránh khỏi những lúc làm mất lòng và gây tổn thương cho nhau. Nhất là trong quan hệ vợ chồng hay cha mẹ với con cái. Chúng ta thương nhau nhiều nhưng cũng dễ gây đau buồn cho nhau. Một bà vợ kia vào nhà thương thăm mẹ, khi trở về nói với chồng: “Em không ngờ anh vô tình, tệ bạc đến như vậy?” Người chồng

ngạc nhiên hỏi: “Anh làm cái gì mà vô tình tệ bạc?” Người vợ đáp: “Anh có quan tâm gì tới ai bao giờ đâu, mẹ em nằm trong nhà thương hai ngày rồi mà anh đâu có thêm vào thăm!” Người chồng bực mình nói: “Em không nói thì làm sao anh biết mà đi thăm. Chẳng lẽ tự nhiên chạy vô nhà thương đi thăm mẹ?” Người vợ bắt đầu khóc và nói: “Anh không hỏi làm sao em nói, anh có bao giờ thương mẹ em đâu mà em dám nói cho anh biết bà bị đau.” Người chồng bắt đầu giận nên nói: “Này đừng có đổ lỗi cho tôi nhen, bà mẹ em có thương tôi không mà bảo tôi phải thương bà. Nhưng mà không ai nói gì cả thì làm sao tôi biết là bà đau.” Người vợ cũng cao giọng: “Biết anh không thương, ai mà dám nói!” Người chồng gằn giọng: “Nhưng mà em phải nói cho biết, tự nhiên làm sao ai biết được, rồi không thăm thì phiền trách, đúng là mẹ nào con nấy!”

Câu cuối cùng của chồng khiến người vợ căm giận vô cùng và tự nhủ là sẽ không nói chuyện với chồng nữa. Từ đó hai vợ chồng giận nhau, không ai nói chuyện với ai. Người chồng vào nhà thương thăm mẹ vợ nhưng không nói cho vợ biết. Người vợ vì giận, cũng không hỏi chồng. Không khí trong nhà thật là căng thẳng. Vài ngày sau, người chồng ra ngủ ngoài phòng khách, người vợ đem đứa

con nhỏ vào ngủ với mình. Hết đêm này qua đêm khác, hai vợ chồng đều trần trọc không ngủ được, họ muốn làm hòa với nhau nhưng không ai muốn làm hòa trước. Mỗi đêm người vợ thầm mong chồng sẽ đến xin lỗi và làm hòa với mình, trong khi đó người chồng cũng chờ vợ đến làm hòa với mình. Cứ như thế người này chờ người kia, không ai muốn hạ mình xin lỗi trước. Khi giận ai, chúng ta cần tha thứ cho người đó trước, rồi mới đủ yêu thương, nhìn nhục để xin lỗi và giải hòa với người đó.

Tha thứ là điều khó chứ không dễ, nhất là khi chúng ta thấy mình không có lỗi, còn người kia có lỗi mà không nhận lỗi. Trong Kinh Thánh Chúa Giê-xu dạy rất nhiều về vấn đề tha thứ. Chúa bảo chúng ta hãy tha thứ cho anh em mình, không phải bảy lần nhưng là bảy mươi lần bảy, và hãy tha thứ như Ngài đã tha thứ cho chúng ta. Khi tha thứ cho người có lỗi chúng ta thấy như mình quá đại và sẽ bị thiệt thòi nhưng tha thứ là phương thuốc chữa lành thật là kỳ diệu.

Ông Philip Yancey cho biết, “Trước hết tha thứ sẽ phá vỡ cái chu kỳ đổ lỗi cho nhau và vì thế cũng chấm dứt việc gieo đau đớn cho nhau. Khi nào chúng ta còn dùng chữ “tại anh, tại em” hay “tại vì” thì cái vòng lẩn tránh đổ lỗi, phiền trách và gây tổn thương cho nhau sẽ càng tô đậm thêm. Trái lại, khi chúng ta dừng lại, không đổ lỗi cho ai nữa nhưng xin lỗi nhau và tha thứ nhau, cái chu kỳ đau đớn đó sẽ chấm dứt. Thứ hai, tha thứ sẽ giúp người có lỗi mất đi cái mặc cảm đang đè nặng trong lòng. Khi biết mình

được tha thứ, dù người có lỗi có thể vì tự ái không nhận là mình có lỗi nhưng trong lòng âm thầm biết ơn người đã tha thứ cho mình. Đây là điều thường xảy ra giữa những người trong gia đình, nhất là giữa vợ và chồng. Lòng tha thứ giúp người có lỗi cảm thấy nhẹ nhàng và cũng mang lại niềm vui cho người chủ động trong việc tha thứ. Nhiều khi, người cảm thấy bình an sung sướng là người đã tha thứ cho người khác. Thứ ba, tha thứ có thể không giúp ta xác định ai là người có lỗi, ai là người vô tội, cũng không giúp cho công lý hay công chính được thể hiện, nhưng tha thứ sẽ giúp xây dựng lại mối quan hệ giữa ta với người mà ta phiền giận.”

Solzhenitsyn, một nhà văn người Nga đã nói: “Con người khác với loài vật, không phải vì con người chúng ta có khả năng suy tư nhưng vì chúng ta có khả năng ăn năn lỗi lầm và tha thứ nhau. Chỉ có con người mới có thể làm được điều trái ngược với bản tính tự nhiên như thế.” Có một bà mẹ kia, vì quá giận con bà nói: “Mày đi đi, tao không bao giờ muốn nhìn thấy mặt mày nữa.” Vì lời nói đó, người con căm giận cắt đứt liên lạc với mẹ. Còn người mẹ, vì không tha thứ cho con nên đã phải sống trong đau buồn suốt hơn mười năm, và cuối cùng chết trong cô đơn. Người con khi hay tin mẹ ngã bệnh vội vàng trở về nhưng đã quá trễ, anh không kịp xin lỗi mẹ, cũng không kịp xin mẹ tha thứ. Và vì không hạ mình xin lỗi và tha thứ, anh đã phải sống trong ân hận dày vò suốt những năm tháng còn lại của cuộc đời. Vì không tha thứ cho nhau, hai mẹ

con đó đã giam mình trong ngục tù căm giận và sống trong khổ đau.

Nhiều khi người có lỗi không đáng được tha thứ chút nào, và theo cái nhìn của con người, nếu ta tha thứ là đem lại thiệt hại cho chính mình. Nhưng như đã nói ở trên, tha thứ cho người có lỗi là chúng ta giải thoát chính mình khỏi tình trạng làm nô lệ cho buồn giận cay đắng, là chúng ta chấm dứt cái vòng lẩn tránh đổ lỗi cho nhau, là thôi chồng chất căm giận với oán hờn. Nhưng điều quý hơn hết là, khi tha thứ cho người, chúng ta sẽ được Đức Chúa Trời thương xót. Chúa Giê-xu dạy: “Hãy thương xót như Cha các người hay thương xót... hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình” (Lu-ca 6:36-37). Chúa đã tha thứ tất cả tội lỗi cho chúng ta khi Ngài chịu đóng đinh trên thập tự giá.

Trong lúc chịu cực hình đau đớn, một trong những lời cuối cùng Chúa Giê-xu nói trước khi tắt hơi là: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết điều mình làm.” Chúa đã xin Đức Chúa Cha tha thứ cho những tên lính La-mã đóng đinh Ngài, những người giễu cợt trước sự đau đớn của Ngài, tha thứ cho Giu-đa là người đã phản bội Ngài, cho tên lính đã lấy giáo đâm vào hông Ngài, Chúa cũng xin Đức Chúa Cha tha thứ cho tất cả những người gieo sỉ nhục, đớn đau cho Ngài, tha thứ cho chúng ta là những người ngày hôm nay vẫn khước từ Chúa, khước từ tình yêu và sự hy sinh của Ngài, dù chúng ta không nhận biết lỗi của mình và cũng chưa cầu xin ơn tha thứ. Chúa Cứu Thế đã nêu cho chúng ta tấm gương sáng ngời về lòng tha thứ và Ngài muốn chúng ta cũng tha thứ cho tất cả những người đã

gieo đau khổ, tổn thương cho chúng ta.

Sứ đồ Phao-lô, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh, đã khuyên chúng ta những lời sau đây: “Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy đầy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy” (Ê-phê-sô 4:32). Quý vị có đang buồn giận người nào vì họ đã gây đau đớn thiệt hại cho quý vị không? Hãy vâng lời Chúa dạy, tha thứ cho người đó và giải hòa trước khi quá trễ. Quý vị sẽ sống trong bình an và sẽ nhận được những ơn phước lạ lùng từ nơi Chúa mà chính quý vị cũng không ngờ.

Minh Nguyễn

Tự Do & Hạnh Phúc

Ngày 4 tháng 7 hằng năm là Lễ Độc Lập của Hoa Kỳ. Lễ Độc Lập đánh dấu ngày 13 tiểu bang đầu tiên của Hoa Kỳ tuyên bố độc lập, tách rời khỏi quyền cai trị của Anh quốc vào năm 1776. Điều này được ghi lại trong Bản Tuyên Ngôn Độc Lập cho biết lý do họ phải tách rời khỏi quyền cai trị của Anh quốc.

Một trong những câu quan trọng trong Bản Tuyên Ngôn Độc Lập là câu sau đây: “Mọi người được tạo dựng bình đẳng và được Đấng Tạo Hóa ban cho những quyền bất khả phân, quyền sống, quyền tự do và quyền đeo đuổi hạnh phúc.” Hoa Kỳ được thành lập dựa trên căn bản này: quyền sống, quyền tự do và quyền đeo đuổi hạnh phúc. Sống, tự do và hạnh phúc chẳng những là quyền nhưng cũng là những điều mà con người chúng ta luôn luôn tìm kiếm. Nhưng thế nào

là sống thật, tự do thật và hạnh phúc thật?

Theo ý Bạn sống là gì hay thế nào là sống? Định nghĩa thông thường của sự sống liên quan đến hơi thở, hoạt động của tim, ăn uống, làm việc, v.v... Nhưng đời sống con người không phải chỉ bao gồm từng đó điều vì nếu sống chỉ là ăn uống, hoạt động, làm việc mà thôi, đời sống thật là vô nghĩa. Nếu sống chỉ là hoạt động của tim phổi thì y học ngày nay có thể kéo dài sự sống, nhưng đó không phải là sự sống thật. Sự sống thật là sự sống bên trong, sự sống tâm linh, sống mà biết mình sống để làm gì và chết rồi sẽ đi về đâu.

Câu hỏi quan trọng nhất của đời người là: “Tôi sống để làm gì? Mục đích của đời sống là gì?” Có người đã nói, con người chúng ta thật ra không thể trả lời câu hỏi này vì chính chúng ta không chọn sinh ra ở đời. Chúng ta được sinh ra, hay nói một cách bi quan hơn, chúng ta bị sinh ra. Chính chúng ta không chọn sự ra đời của mình làm sao chúng ta biết mục đích đời mình là gì? Nếu chúng ta quyết định làm một điều gì đó thì chúng ta biết được mục đích của mình, chẳng vậy chúng ta không quyết định sự ra đời làm sao chúng ta biết được mục đích của đời sống. Mục đích của đời sống vì vậy nằm trong tay của Đấng Tạo Hóa, Đấng ban cho chúng ta sự sống và đời sống. Thánh Kinh là lời của Đức Chúa Trời cho biết, chúng ta đã được tạo dựng vì vinh quang của Thiên Chúa. Chúa phán: “Ta đã dựng nên họ vì vinh quang Ta. Ta đã tạo thành và đã làm nên họ.”

Con người đã được tạo dựng vì vinh quang của Đức Chúa Trời

nghĩa là thế nào? Nghĩa là chúng ta là ảnh tượng của Thiên Chúa và chúng ta phải phản ánh hình ảnh của Thiên Chúa trên trần gian này. Thiên Chúa đã tạo dựng chúng ta là những con người toàn hảo nhưng tội lỗi đã chen vào khiến cho vinh quang của Đức Chúa Trời bị lu mờ. Lời Chúa dạy: “Mọi người đều có tội, thiếu đi vinh quang của Đức Chúa Trời.” Vì vinh quang của Đức Chúa Trời bị phai mờ mà đời sống con người khổ đau và bất hạnh, do đó, để tìm lại được ý nghĩa của đời sống, con người phải trở lại với Đức Chúa Trời, để cho Ngài tái tạo đời sống. Lúc đó chúng ta mới nhận lại vinh quang của Thiên Chúa, phản ánh vinh quang đó và tìm thấy ý nghĩa của đời sống.

Nói như vậy nghe có vẻ trừu tượng và mơ hồ, thật ra vấn đề thật thực tế và đơn giản như sau: con người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo dựng, lẽ ra chúng ta phải tôn thờ và sống theo chương trình, đường lối, mục đích Thiên Chúa đã định cho chúng ta. Nhưng chúng ta đã phản loạn, chống lại con đường đó vì vậy chúng ta phải gạt hái những đau đớn, ê chề. Bây giờ chúng ta chỉ cần ý thức vấn đề, ăn năn hối cải, quay trở lại với Thiên Chúa để nhận được ơn tha thứ của Ngài. Lúc đó đời sống chúng ta mới được đổi mới và thấy được ý nghĩa của đời sống. Sống vì vậy là sống một cuộc đời có ý nghĩa và ý nghĩa đó là phù hợp với chương trình và đường lối của Thiên Chúa, Đấng đã ban cho chúng ta sự sống và cho chúng ta biết mục đích của đời sống. Chúa Cứu Thế Giê-xu chính là Đức Chúa Trời trong thân xác con người, khi đến trần gian

Ngài đã tuyên bố: “Ta đã đến hầu cho chiên được sống và được sống sung mãn.”

Cha ông của đất nước Hoa-kỳ trong ngày tuyên bố độc lập nhấn mạnh đến ý nghĩa của sự sống và sự sống thật là sự sống trong mối tương quan với Thiên Chúa, Đấng đã ban cho chúng ta sự sống, hơi thở và sự sống tâm linh. Nếu Bạn chưa tìm thấy ý nghĩa của đời sống, hãy quay trở lại với Thiên Chúa hôm nay để tìm thấy ý nghĩa đó.

Sau quyền sống, Bản Tuyên Ngôn Độc Lập nói đến quyền tự do. Nhưng tự do là gì? Tự do thật là gì? Ngày xưa, khi sống trên trần gian này, Chúa Giê-xu đã nói với người Do-thái những lời như sau: “Nếu các người hằng ở trong đạo ta thì thật là môn đồ ta. Các người sẽ biết chân lý và chân lý sẽ giải phóng các người.” Những người Do-thái nghe Chúa nói như vậy thì bất bình và nói rằng: “Chúng tôi chưa làm nô lệ ai bao giờ sao Thầy nói chúng tôi sẽ được tự do?” Và đây là câu trả lời của Chúa: “Ta phán cùng các người, ai phạm tội là nô lệ của tội. Nếu Đức Chúa Con giải phóng các người, các người sẽ thật được tự do.”

Tự do thật là không làm nô lệ cho tội lỗi. Chúng ta đang sống trên một đất nước tự do nhưng tự do đã làm cho người ta hư hỏng. Tự do đã trở thành buông thả. Chúng ta có tự do, nhưng nếu tự do đó khiến chúng ta trở thành nô lệ cho bạc tiền, danh vọng, thú vui, chúng ta là nô lệ cho những điều đó và không còn tự do nữa.

Tự do quan trọng nhất hay giải phóng quan trọng nhất vì vậy là được giải phóng khỏi tội lỗi, khỏi

tật hư, thói xấu. Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến trần gian trong thân xác con người, mang tội của chúng ta, chịu chết thế cho chúng ta để giải phóng chúng ta khỏi gông cùm của tội lỗi. Những người đặt lòng tin nơi Chúa Giê-xu, kinh nghiệm một sự sống mới, giúp họ vượt thắng những tội lỗi xấu xa trong đời sống mỗi ngày. Và đó là tự do thật.

Sau cùng, Bản Tuyên Ngôn Độc Lập nói đến quyền đeo đuổi hạnh phúc. Nhưng thế nào là hạnh phúc thật? Hạnh phúc thật là niềm vui đến từ bên trong, là niềm viên mãn, thỏa lòng nội tâm. Giá trị tâm linh là điều đem đến cho chúng ta hạnh phúc thật. Chúng ta có thể có nhà cửa, xe cộ, tiền bạc đầy đủ nhưng đời sống vẫn bất hạnh nếu chúng ta không có niềm vui trong lòng. Và niềm vui trong lòng chỉ có khi đời sống có ý nghĩa và chúng ta trở lại với đời sống có ý nghĩa đã nói ở trên. Đó là đời sống được nối kết với nguồn sống là Thiên Chúa, Đấng đã tạo dựng chúng ta. Mối quan hệ giữa chúng ta với Thiên Chúa đã bị cắt đứt vì tội lỗi. Ăn năn tội, quay trở lại với Chúa, đặt lòng tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng đã chịu chết thế cho chúng ta, đó là con đường quay trở lại với Thiên Chúa.

Bất cứ ai đặt lòng tin nơi Chúa đều tìm thấy ý nghĩa của đời sống như vậy. Nhân ngày Lễ Độc Lập, tôi vừa nói với Bạn về ba quyền cao quý nhất của con người đó là quyền sống, quyền tự do và quyền đeo đuổi hạnh phúc. Cả ba điều trên chỉ có thể thực hiện trong quyết định của chúng ta. Quyết định quay trở lại với Thiên Chúa qua lòng tin nơi Chúa Cứu Thế

Giê-xu. Đặt lòng tin nơi Ngài, ta sẽ kinh nghiệm ơn tha thứ, tái tạo. Chúng ta sẽ có một đời sống mới với đầy đủ sức sống, tự do và hạnh phúc. Mời quý vị đến với Chúa Giê-xu, đặt lòng tin nơi Ngài để thật sự kinh nghiệm điều này như bao nhiêu người khác đã kinh nghiệm.

**Kính mời quý vị đón nghe
Chương Trình Phát Thanh
Tin Lành hằng tuần:**

Chúa Nhật

8:00 am & 8:00 pm:
1430 AM, Bay Area

Thứ Hai

9:30 pm:
Tiếng Nói Việt Nam, Dallas

Thứ Ba

8:30 pm: 1440 AM, Orlando

Thứ Tư

7:00 pm: Saigon Radio
Broadcasting System, Seattle
8:30 pm: 106.3 FM
Nam California

Thứ Năm

2:30 pm: 1480 AM
Nam California
2:30 pm: 900 AM, Houston
4:15 pm: 1420 AM, Atlanta
4:30 pm: 880 AM, Houston
6:00 pm:
1110 AM, Sacramento

Thứ Sáu

2:30 pm: 106.3 FM
Nam California
7:00 pm: 1430 AM, San Jose
8:00 pm: Việt Nam Hải Ngoại
Washington, D.C.

Thứ Bảy

7:30 pm: 97.3 FM, San Diego

Mỗi ngày

Internet: <http://www.radiotinlanh.com>
Email: radio@tinlanh.org